TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 134/2024/QĐST –DS	*Vũng Liêm, ngày 22 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 324/2023/TLST - DS ngày 16 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ông **Trần Văn P**, sinh năm: 1954.

Người đại diện hợp pháp của ông Trần Văn P là bà Nguyễn Thị B (Theo văn bản ủy quyền ngày 17/06/2024).

Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1953.

- ***Bị đơn:*** Ông **Lâm Văn Y**, sinh năm: 1955.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1957.

Tất cả cùng địa chỉ cư trú: ấp A, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Phần đất tách 427 – 2, diện tích 62m^2 (theo các mốc 18, 8, 19, 18) là thuộc thửa 427, tờ bản đồ số 19, diện tích chung 3.098,8m^2, loại đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp A, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long do ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị B đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị B được quyền quản lý, sử dụng phần đất tại tách 427 – 2, diện tích 62m^2.

- Phần đất tách 291 – 2, diện tích 80,1m^2 (theo các mốc 18, 8, 20, 17, 18) là thuộc thửa 291, tờ bản đồ số 19, diện tích chung 2.212,8m^2, loại đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp A, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long do ông Lâm Văn Y và bà

Nguyễn Thị T đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Ông Lâm Văn Y, bà Nguyễn Thị T được quyền quản lý, sử dụng phần đất tại tách 291 – 2, diện tích 80,1m^2.

Ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị B phải có nghĩa vụ di dời hàng rào cho phù hợp với ranh đất được xác định.

Vị trí, kích thước, giáp cận của các phần đất theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh V kèm theo quyết định.

Về chi phí khảo sát, đo đạc và định giá là 5.054.000đ (Năm triệu không trăm năm mươi bốn nghìn đồng), ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu toàn bộ. Ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị B đã nộp tạm ứng đủ không phải nộp thêm.

* ***Án phí dân sự sơ thẩm***:

- Bà Nguyễn Thị B, ông Trần Văn P do bà Nguyễn Thị B làm đại diện và ông Lâm Văn Y, bà Nguyễn Thị T thống nhất mỗi bên nộp ½ án phí. Tuy nhiên, ông Trần Văn P, sinh năm: 1954, bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1953, ông Lâm Văn Y, sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1957 là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quế Hương